TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 09-05-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Sinh, bà Ngải Chí Phồng
- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 23/03/2023, theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tủa Chùa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 27/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn M** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh năm 1987 tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: nông nghiệp; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Lò Văn U, sinh năm 1954 và bà Lò Thị C, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Quàng Thị T và 01 con; Tiền sự: Không. Tiền án: không; Chức vụ đảng, chính quyền: không; Nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 24/03/2020 đã chấp hành xong, được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tạm giữ từ ngày 01/02/2023 đến ngày 07/02/2023, tạm giam từ ngày 07/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người tham gia tố tụng khác:
+ ông Trần Ngọc Thiện- Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/02/2023 bị cáo Lò Văn M một mình đi bộ từ nhà ở tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện T để tìm mua chất ma túy về sử dụng. Khi đi

đến cây đa cuối tổ dân phố Q, bị cáo gặp một người một người phụ nữ dân tộc Mông Bị cáo không biết tên, địa chỉ. Qua trao đổi bị cáo đã mua được của người phụ nữ này 03 gói ma túy đều được gói ngoài bằng nilon màu hồng, trong đó bị cáo mua gói Heroine với giá 200.000 đồng; 17 viên hồng phiến với giá 340.000 đồng. Sau khi mua được Bị cáo đem về nhà. Đến 15 giờ 10 phút cùng ngày bị cáo lấy ma túy ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện T vào nhà kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo đang đặt trên mặt hòm bằng gỗ cạnh giường ngủ của gia đình bị cáo.

Vật chứng thu giữ gồm: các cục chất bột màu trắng để trên mặt hòm gỗ; 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng bên trong có 10 viên nén màu hồng; 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng bên trong có 07 viên nén màu hồng.

Ngày 01/02/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định các cục chất bột màu trắng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 0,2406 gam, trích ra 0,164 gam làm mẫu vật gửi giám định; 10 viên nén màu hồng có khối lượng 0,9095 gam, trích ra 0,1791 gam làm mẫu vật gửi giám định; 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,678 gam, trích ra 0,1936 gam làm mẫu vật gửi giám định.

Kết luận giám định số 247/KL-PC09 ngày 09/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn M gồm 1,5875 gam các viên nén màu hồng; 0,2406 gam chất bột màu trắng; Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; 02 mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu M1, M2 gửi giám định là chất ma túy: loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 01/CT-VKSHTC ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Lò Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, các mảnh nilon; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng, lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang

bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 01/02/2023 bị cáo đã một mình mua được 01 gói Heroine và 02 gói Methamphetamine trị giá 540.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện T, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được bị cáo mang về nhà, khi bị cáo lấy ra để sử dụng thì bị Công an huyện phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý mua 1,8281 gam chất ma túy, gồm 0,2406 gam chất ma túy loại Heroine và 1,5875 gam chất ma túy loại Methamphetamine để cất giấu trái phép, hành vi tàng trữ 02 loại ma túy của bị cáo đã phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo đã chấp hành xong ngày 24/3/2020, đến ngày phạm tội bị cáo được coi là chưa bị xử lý hành chính, bị cáo chưa bị Tòa án nào xét xử.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về các vấn đề có liên quan:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại gồm 0,0766 gam Heroine và 1,2148 gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, các mảnh nilon và vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 212/GCN – HN.HCN ngày 01/01/2022 của UBND thị trấn T, huyện T, nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại gồm 0,0766 gam Heroine và 1,2148 gam Methamphetamine; 03 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ niêm phong cũ.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2023 giữa cơ quan điều tra Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

5. Kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/5/2023).

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

Đã ký

Trương Anh Tuấn